TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

Bản án số: 47/2021/HS-ST
Ngày: 31-3-2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Cần.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đào Việt Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trung Đ;** Tên gọi khác: không; Sinh năm 2001, tại Phổ Yên, Thái Nguyên; Nơi cư trú: Xóm Đ, xã VP, thị xã PY, tỉnh TN;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trường C, sinh năm 1973; Con bà: Dương Thị V, sinh năm 1978; Vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Tạm giữ, tạm giam: Không; Được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã Xóm Đ, xã VP, thị xã PY, tỉnh TN(bị cáo có mặt tại phiên tòa).

** Bị hại:* Anh Lê Văn N ; sinh năm 1996 (Có mặt)

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã VP, thị xã PY, tỉnh TN.

** Người làm chứng:*

1. Anh Ngô Phương Nguyên, sinh năm: 2001(vắng mặt)

Nơi cư trú: xóm LM, xã HT, thị xã PY, tỉnh TN.

2. Chị Lê Thị Yến; sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm TĐ, xã MĐ, thị xã PY, tỉnh TN.

3. Chị Trần Thị Nhung; sinh năm 1999 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã VP, thị xã PY, tỉnh TN

4. Anh Phạm Văn Phong; sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi cư trú: xóm TH, xã ĐS, thị xã PY, tỉnhTN.

5. Anh Trần Văn Dương; sinh năm 1996 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Xóm TĐ, xã MĐ, thị xã PY, tỉnh TN.
6. Anh Hoàng Văn Tùng; sinh năm 1978 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn TC, xã HS, huyện HH, tỉnh BG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10/01/2021, Nguyễn Trung Đ đến Salon tóc N Tony của Lê Văn N (sinh năm 1996; trú tại Xóm Đ, xã VP, thị xã PY, tỉnh TN) ở cùng xóm để cắt tóc và nhuộm tóc. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày sau khi cắt và nhuộm tóc xong, Đ ra thanh toán tiền cho anh Lê Văn N , nhưng do không có tiền để trả lại anh N để tờ tiền mệnh giá 500.000đ trong ngăn kéo của bàn thanh toán cùng với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max 128 GB Pacific Blue, rồi đi vào nhà ở để lấy tiền trả lại cho Đ. Khi N đi khỏi, Đ quan sát thấy không có người để ý, nên đã nẩy sinh ý định trộm cắp rồi lấy chiếc điện thoại Iphone 12 Pro Max 128 GB Pacific Blue của N cất giấu vào túi áo khoác đang mặc trên người, rồi mượn xe của N đi về nhà. Tối ngày 11/01/2021, Đ mang chiếc điện thoại mà Đ trộm cắp của N đến Công ty SRTech thuộc khu công nghiệp Sông Công nơi Đ làm việc rồi cất giấu chiếc điện thoại này vào trong tủ cá nhân của Đ. Đến khoảng 06 giờ ngày 12/01/2021, Đ gửi chiếc điện thoại này cho Ngô Phương Ng (sinh năm 2001; trú tại xóm LM, xã HT, thị xã PY, tỉnh TN) là bạn làm cùng công ty với Đ để nhờ Nguyên cầm hộ. Ngày 11/01/2021 anh Lê Văn N viết đơn trình báo gửi đến Công an xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên; tại cơ quan Công an xã Vạn Phái, Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp chiếc điện thoại trên của anh Lê Văn N. Công an xã Vạn Phái đã lập biên bản tiếp nhận vụ việc, tạm giữ chiếc điện thoại do Ngô Phương N giao nộp và chuyển hồ sơ, tài liệu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 14/01/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã ra quyết định yêu cầu định giá tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max 128 GB Pacific Blue do Nguyễn Trung Đ trộm cắp. Tại Bản kết luận định giá số 05/KLĐG ngày 15/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Phổ Yên, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max 128 GB Pacific Blue số IMEI: 353 854 130 231 155 có trị giá là 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*).

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKSPY, ngày 12/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 47/CT-VKSPY, ngày 12/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Đ phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Đ mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 24 đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản do bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên không đề nghị xem xét.

4. Về vật chứng của vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp catton ký hiệu "B5" bên trong có chứa 01 (một) chiếc áo khoác có ký hiệu Samsung, made in Viet Nam, bên ngoài màu vàng, bên trong màu xanh, có mũ, có một vết rách kích thước (4x3,5) cm.

Ngoài ra còn đề nghị về phần án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; Bị cáo không tranh luận với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng bị cáo mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được được hưởng lượng khoan hồng, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Bị hại anh Lê Văn N trình bày: Tài sản do bị cáo Đ trộm cắp là chiếc điện thoại Iphone 12 Pro Max 128 GB Pacific Blue đã được Cơ quan điều tra thu hồi và trả lại, nay không yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường gì thêm, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng anh Ngô Phương Ntrình bày: Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 12/01/2021 sau khi đi ăn sáng tại Công ty SR Tech, Nguyễn Trung Đ có đưa cho anh 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Pro Max 128 GB Pacific Blue nhờ giữ hộ, khi giữ hộ chiếc điện trên anh không biết đó là tài sản do Đ đã trộm cắp mà có, đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì được Công an xã Vạn Phái mời đến làm việc, anh đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại trên cho công an xã Vạn Phái để giải quyết theo quy định; Chị Lê Thị Y, Trần Thị N, anh Phạm Văn P, Trần Văn D và anh Hoàng Văn T trình bày: Sáng ngày 10/01/2021 Nguyễn Trung Đ có đến salon tóc của anh Lê Văn N để cắt tóc và nhuộm tóc, đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì anh N phát hiện bị mất điện thoại, nhưng không biết là ai. Việc anh N mất điện thoại là có thật, nhưng chị Y, chị N, anh P, anh D và anh T không nhìn thấy ai lấy chiếc điện thoại trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Trung Đ tại phiên toà hôm nay là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 10/01/2021, tại Salon tóc N Tony, thuộc địa phận Xóm Đ, xã VP, thị xã PY, tỉnh TN, Nguyễn Trung Đ đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp của anh Lê Văn N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max 128 GB Pacific Blue có trị giá là 30.000.000đ.

Hành vi lợi dụng sự sở hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, rồi lén lút trộm cắp tài sản của người khác do Nguyễn Trung Đ thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương và đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 47/CT-VKSPY ngày 12/3/2021 của Viện kiểm sát nhân nhân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm..".

[3] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, HĐXX thấy rằng:*

Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện thuộc loại tội ít nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn tới việc phạm tội là do bị cáo thấy sở hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu và nẩy sinh mục đích chiếm đoạt, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

[**4**]. *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng*:

Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Xóm Đ, xã VP, thị xã PY, tỉnh TN, từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học hết lớp 9/12, sau đó nghỉ học ở nhà lao động tự do, bản

thân chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người có nhân thân tốt.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng – Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"* quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[**5**]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, HĐXX thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc loại tội ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã nhận thức rõ được sai phạm và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra hỏi xã hội một thời gian, cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng, cải tạo, giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền địa phương vẫn đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Mức án mà đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự*: Tài sản do bị cáo chiếm đoạt là chiếc điện thoại Iphone 12 Pro Max 128 GB Pacific Blue đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu, bị hại anh Lê Văn N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. *Về vật chứng của vụ án*: Còn lại 01 thùng catton ký hiệu B5, bên trong có 01 chiếc áo khoác có ký hiệu Samsung, made in Viet Nam, bên ngoài màu vàng, bên trong màu xanh, có mũ, đã qua sử dụng – được xác định là công cụ cho việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

[**9**]. *Về chi phí tố tụng*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[**10**]. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ, áp dụng pháp luật:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Về tội danh và quyết định hình phạt:

2.1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Đ phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Đ 12 (*mười hai*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (*hai mươi bốn)* tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương là UBND xã Xóm Đ, xã VP, thị xã PY, tỉnh TN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm N vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Tiếp tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) thùng catton ký hiệu B5, bên trong có 01 chiếc áo khoác có ký hiệu Samsung, made in Viet Nam, bên ngoài màu vàng, bên trong màu xanh, có mũ, có một vết rách kích thước (4x3,5) cm, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 22/3/2021).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Trung Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;.
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Cần

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Hải **Nguyễn Thị Thanh** **Trần Văn Cần**